

Số: **1354**/TCHQ- KTTT

Hà Nội, ngày **31** tháng 03 năm 2006.

V/v: Tạm thu thuế xe ôtô NK
của 15 doanh nghiệp.

Kính gửi:

- Cục Hải quan thành phố Hà Nội;
- Cục Hải quan thành phố Hải Phòng;
- Cục Hải quan tỉnh Quảng Nam.

Thời gian vừa qua, một số doanh nghiệp nhập khẩu xe ôtô du lịch đã khai báo giá mua xe thấp để trốn thuế. Sau khi tiến hành tham vấn, cơ quan Hải quan đã bác bỏ trị giá giao dịch, xác định giá và ra quyết định điều chỉnh thuế, các doanh nghiệp nhập khẩu ôtô đã có văn bản kiến nghị số thuế điều chỉnh của cơ quan Hải quan là quá cao doanh nghiệp không có khả năng nộp, từ đó bị cưỡng chế dẫn đến vướng mắc trong việc làm thủ tục hải quan đối với các lô hàng xuất nhập khẩu khác. Trong khi chờ kết quả điều tra xác định chính xác số thuế phải truy thu và làm rõ các sai phạm của doanh nghiệp để xử lý theo quy định của pháp luật, đồng thời để tạo thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp Tổng cục có ý kiến như sau :

1/ Các cục Hải quan tỉnh , thành phố nêu trên tiến hành rà soát, tính toán và xác định số thuế tạm thu đối với toàn bộ số xe ôtô nhập khẩu của 15 doanh nghiệp có tên trong danh sách nêu tại phụ lục 2 đính kèm công văn này.

2/ Cách xác định số thuế tạm thu đối với từng loại xe như sau: Lấy tổng số thuế phải nộp đối với từng loại xe được nêu tại mục A phụ lục 1 công văn này, (-) trừ đi số thuế doanh nghiệp đã nộp cho cơ quan hải quan theo khai báo khi làm thủ tục nhập khẩu, số dư còn lại là số thuế tạm thu, số thuế tạm thu được phân bổ vào 03 sắc thuế theo tỷ lệ nêu tại mục B phụ lục 1 kèm theo công văn này.

3/ Chậm nhất đến ngày 10/04/2006, các cục Hải quan nêu trên phải ra thông báo tạm thu thuế gửi đến 15 doanh nghiệp nêu tại phụ lục 2, chậm nhất là 10/05/2006 15 doanh nghiệp trên phải nộp xong số thuế tạm thu theo thông báo (Thông báo tạm thu này, không thay thế các Quyết định điều chỉnh thuế trước đây của Cục Hải quan các tỉnh, thành phố cho đến khi xác định được số thuế chính xác phải truy thu; mức tạm thu này không đưa vào hệ thống dữ liệu giá tính thuế (GTT22), không sử dụng làm thông tin xác định giá).

4/ Các doanh nghiệp nộp đủ và đúng hạn số thuế tạm thu theo thông báo của cơ quan Hải quan thì tạm thời chưa thực hiện cưỡng chế làm thủ tục hải quan theo

qui định (Việc xem xét ân hạn thuế và các ưu tiên về thủ tục, kiểm tra, giám sát hải quan thực hiện theo đúng văn bản hướng dẫn hiện hành).

Đối với doanh nghiệp chấp hành không đúng theo thông báo thì áp dụng ngay biện pháp cưỡng chế làm thủ tục hải quan.

5/ Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị tổng hợp thành văn bản gửi về Tổng cục Hải quan để xem xét giải quyết. Chậm nhất đến ngày 15/05/2006 Cục Hải quan các tỉnh, thành phố nêu trên phải báo cáo kết quả nộp thuế của 15 doanh nghiệp về Tổng cục Hải quan .

Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố nêu trên khẩn trương thực hiện./.



**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Lãnh đạo TC (Để b/c);
- Vụ KTTT; Cục KTSTQ;
- Lưu VT; Cục ĐTCBL (03 b).

Phụ lục 1: Bảng số thuế tạm thu đối với từng loại xe ô tô nhập khẩu.
 (Kèm theo Công văn số 1354/TCHQ-KTTT, ngày 31 tháng 03 năm 2006)

A. CHUNG LOẠI XE:

Số TT	Chủng loại xe	Tổng số thuế phải nộp (USD)
1	Toyota Land Cruiser Prado GX, 3.0, 8chỗ ngồi, SX 2004.	51.300
2	Toyota Land Cruiser Prado VX, 4.0, 8chỗ ngồi sx 2003-2004.	56.350
3	Toyota Land Cruiser Prado GX, 2.7, 8chỗ ngồi sx 2004.	44.160
4	Toyota Lexus GX 470, 4.7, 8 chỗ ngồi, sx 2004.	83.840
5	Toyota Harier, 4.7, 8 chỗ ngồi, sx 2004.	84.640
6	Toyota Harier, 3.0, 5 chỗ ngồi, sx 2003- 2004.	59.280
7	Toyota Starlet, 2.0, 5 chỗ ngồi, sx 2003.	28.416
8	Toyota XA 4 chỗ, 1.5, sx 2004.	19.388
	Toyota Sienna, 3.3, 7 chỗ ngồi, sx 2004.	39.560
9	Toyota Sienna, 3.3, 7 chỗ ngồi, sx 2005.	41.200
10	Toyota Previa, 7 chỗ, 2.4, sx 2004.	49.680
11	Nissan Infinity QX56, 5.6, 8 chỗ ngồi, sx 2004.	81.000
12	Nissan X-Trail, 5 chỗ, 2.5, sx 2003 - 2004.	35.520
13	Nissan Infinity FX35, 3.5, 5 chỗ ngồi, sx 2004 - 2005.	63.800
14	Nissan Murano 5 chỗ, 3.5, sx 2004 - 2005	60.000
15	Nissan Cefiro, 3.0, 5 chỗ ngồi, sx 2004.	54.460
16	Nissan Sunny 5 chỗ, 1.8, sx 2002.	25.580

17	Honda Stream 2.0, 5 cửa, 7 chỗ ngồi, sx 2004.	29.900
18	Honda Acura MDX, 3.5, 7 chỗ ngồi, sx 2004.	49.070
19	Honda Interga 3.5, 5 chỗ ngồi, sx 2004.	57.820
20	Misubishi Delica 3.0, 7 chỗ ngồi, sx 2003.	40.250
21	Volkswagen 2.0, 5 chỗ ngồi, sx 2004.	30.340
22	BMW mini cooper 4 chỗ, 1.6, sx 2004.	38.480
23	Porsche Cayenne S, 4.5, 5 chỗ ngồi, sx 2004.	114.000
24	Mercedes CLS 350, 4 chỗ, 3.5, sx 2004.	110.800
25	Suzuki Vitara, 2.0, 5 chỗ ngồi, sx 2003.	27.000
26	Suzuki Vitara XL, 2.7, 7 chỗ ngồi, sx 2003.	27.340

B-CÁCH XÁC ĐỊNH SỐ THUẾ TẠM THU NHƯ SAU:

Số thuế tạm thu = Tổng số thuế tạm nộp tại phụ lục 1 - trừ đi số thuế đã nộp.

Ví dụ: Xe Toyota Prado 4.0 :

+ Tổng số thuế phải tạm nộp theo Phụ lục 1 là 56.350 USD/xe.

+ Số thuế đã nộp theo khai báo là 48.300 USD/xe (Giá khai báo 21.000 USD/xe).

Vậy số thuế tạm thu = 56.350 - 48.300 = 8.050 USD/xe.

* Số thuế tạm thu được phân bổ vào các sắc thuế như sau:

- Đối với xe từ 6 chỗ đến 9 chỗ ngồi là:

+ Thuế NK là 43,5%

+ Thuế TTĐB là 43,5%

+ Thuế VAT là 13 %.

- Đối với xe dưới 6 chỗ ngồi là:

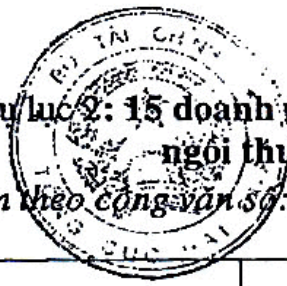
+ Thuế NK là 34%

+ Thuế TTĐB là 54%

+ Thuế VAT là 12 %.

(Nếu Doanh nghiệp chưa nộp thuế theo khai báo thì số thuế phải tạm nộp khi thực hiện tại công văn này là 56.350USD/xe).

**Phụ lục 2: 15 doanh nghiệp nhập khẩu xe ô tô nguyên chiếc dưới 9 chỗ
ngồi thuộc chuyên án của Cục Điều tra CBL.**
(Kèm theo công văn số:1354 ITCHQ-KTTT, ngày 31 tháng 3 năm 2006)



ST T	TÊN DOANH NGHIỆP	MÃ SỐ THUẾ	ĐỊA CHỈ	TỔNG SỐ TK	SỐ LƯỢNG XE NK
01	Công ty Cung ứng nhân lực và Thương mại Quốc tế Hà Nội	0100110052	358 Đường Láng - Đống Đa- Hà Nội	20	41
02	Công ty Thương mại Quảng Nam - Đà Nẵng	0400100834	Số 6 Hoàng Hoa Thám, TP. Đà Nẵng	11	51
03	Chi nhánh Công ty Tracimexco		61 Hàm Long - Hà Nội	05	22
04	Công ty TNHH Minh Đạo	0200584401	Số 1/258 Đà Nẵng, Ngõ Quyền, Hải Phòng	06	11
05	Chi nhánh công ty XNK thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật - Hải Phòng	0100108021-002	37 Trần Phú - Hải Phòng	23	45
06	Chi nhánh Công ty CP Thăng Long - Hải Phòng	0302626178-001	11 Trần Nguyên Hãn - Hải phòng	05	09
07	Chi nhánh công ty CP XNK Thanh Hoá - Hà Nội	2800805889-002	43 Cát Linh Hà Nội	02	08
08	Công ty TNHH Đức Hoà		33 Nguyễn Sơn, Long Biên, Hà Nội	01	02
09	Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Nghệ An	2900561185	14A Lê Lợi, TP. Vinh	03	07
10	Công ty Du lịch Dịch vụ Vạn Hoa	0200288191	28 Hồ Xuân Hương - Hải Phòng	03	08
11	Công ty TNHH thiết bị Môi trường Việt Nam	0101414310	Số 1 Xuân Diệu - Hà Nội	04	06
12	Công ty TNHH thương mại và vận tải Việt Long	0101440085	228 Nghi Tàm Hà Nội	06	13
13	Công ty Thương mại - Du lịch	0101126915	49 Hàng Bồ, Hà Nội	01	03
14	Công ty CP Vận tải thương mại và Xây dựng Trường Sơn	0101456328	97 Nguyễn Thái Học - Hà Nội	05	38
15	Công ty TNHH Sơn Hải	0160978096	Số 4 Đinh Công Tráng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.	04	16